

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2020/ HNGĐ-ST

Ngày: 17-6-2020

“V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con và cấp dưỡng”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phát Triền;

Ông Nguyễn Chí Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cao Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 85/2020/TLST-HNGĐ, ngày 12/3/2020, “V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn và cấp dưỡng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 412 ngày 02/6/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Lưu Thị T, Sinh năm: 1993 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Hậu T, xã Tân D, huyện LV, Đồng Tháp.

Tạm trú:, khóm 3, thị trấn LV, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Phan Công C, Sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Hậu T, xã TD, huyện LV, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 19/02/2020, tờ tường trình ngày 27/5/2020 các lần hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn Lưu Thị T trình bày:

Năm 2008 Lưu Thị T và anh Phan Công C do mai mối nên quen nhau, đến năm 2009 được cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã

TD, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, cuộc sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng về sau có nhiều điểm bất đồng trong cuộc sống, hôn nhân không mang lại hạnh phúc, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do anh C không lo phát triển kinh tế gia đình, thường xuyên nhậu nhẹt, nhiều lần ghen tuông rồi chửi mắng chị T, có vài lần anh C đánh chị T nhưng không gây thương tích, chị T đã nhiều lần khuyên anh C nhưng anh C không thay đổi, vợ chồng đã ly thân từ tháng 5/2019 đến nay, từ những nguyên nhân đó dẫn đến cuộc sống hôn nhân không đạt nay Lưu Thị T xin được ly hôn với Phan Công C; Về con chung: Có 02 con chung tên Phan Thị Thu N, sinh ngày 28/3/2011; Phan Công H, sinh ngày 13/02/2016. Chị Lưu Thị T yêu cầu được quyền nuôi con tên Phan Thị Thu N và đồng ý giao con tên Phan Công H cho anh Phan Công C nuôi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản và nợ chung Lưu Thị T không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên hòa giải bị đơn Phan Công C trình bày:

Anh Phan Công C và chị Lưu Thị T do mai mối nên quen nhau rồi được cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã TD, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, trong cuộc sống thì vợ chồng cũng thường xuyên cự cãi, anh Phan Công C thừa nhận có nhậu nhẹt với bạn bè nhưng không có thường xuyên, việc ghen tuông thì cũng có nhưng chỉ có một lần chứ không nhiều lần như chị T trình bày, hiện tại vợ chồng đã ly thân không còn sống chung nhưng anh C vẫn còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn với Lưu Thị T; Về con chung: Có 02 con chung tên Phan Thị Thu N, sinh ngày 28/3/2011; Phan Công H, sinh ngày 13/02/2016, nếu Tòa án xử cho ly hôn thì Phan Công C cũng đồng ý về con chung như yêu cầu của chị T; Về tài sản và nợ chung Phan Công C không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Xét thấy, việc tranh chấp về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con giữa chị Lưu Thị T và anh Phan Công C theo quy định tại Điều 28, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

[2] Về nội dung:

- Về hôn nhân: Lưu Thị T và Phan Công C kết hôn và tiến hành đăng ký kết hôn theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá

trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh C không lo phát triển kinh tế gia đình, thường xuyên nhậu nhẹt, nhiều lần ghen tuông rồi chửi mắng chị Tha, có lần anh C đánh chị T nhưng không gây thương tích, vợ chồng đã ly thân từ tháng 5/2019 đến nay. Anh Phan Công C cho rằng vợ chồng cũng thường hay cãi nhau, cũng có nhậu nhẹt nhưng lâu lâu mới có, việc ghen tuông thì cũng có như chỉ có một lần chứ không phải nhiều lần như chị T trình bày nay anh Phan Công C còn thường vợ con nên không đồng ý ly hôn nhưng từ khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn đến nay anh Phan Công C cũng không có biện pháp nào hàn gắn được nên nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Mặc dù, Tòa án đã kiên trì hòa giải nhưng chị Lưu Thị T vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với Phan Công C, hôn nhân mâu thuẫn là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Lưu Thị T yêu cầu ly hôn là thỏa mãn các điều kiện theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lưu Thị T là có căn cứ.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Phan Thị Thu N, sinh ngày 28/3/2011; Phan Công H, sinh ngày 13/02/2016, Lưu Thị T yêu cầu được nuôi con tên Phan Thị Thu N, đồng ý giao con tên Phan Công H cho anh C nuôi và anh Phan Công C cũng đồng ý như lời trình bày của chị T. Xét sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, Lưu Thị T được quyền nuôi con chung tên Phan Thị Thu N, sinh ngày 28/3/2011, là đúng với nguyện vọng của Phan Thị Thu N là có căn cứ, đúng theo quy định với Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng: Chị Lưu Thị T và anh Phan Công C không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung: Lưu Thị T và Phan Công C không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Lưu Thị T và Phan Công C cho rằng không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Nguyên đơn Lưu Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Lưu Thị T được ly hôn với Phan Công C.

2. Về con chung: Lưu Thị T được quyền nuôi dưỡng Phan Thị Thu N, sinh ngày 28/3/2011, Phan Công C được quyền nuôi dưỡng Phan Công H, sinh ngày 13/02/2016.

Lưu Thị T và Phan Công C phải tạo điều kiện cho nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

3. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: Lưu Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà Lưu Thị T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000116, ngày 09/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Lưu Thị T đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/6/2020). Đối với bị đơn không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh DT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- UBND xã Tân Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Thị Cẩm Nhung

